

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**I. PHÂN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn bản sau:**

[...] Có những ngày muốn post cái gì đó tươi tươi cũng thấy cần nhìn trước nhìn sau. Vì xung quanh đang có những chuyện buồn, chuyện tổn thất, chuyện đau lòng. Không được cười nói khi người khác có chuyện buồn, kiểu như nhà mình cũng cần đi khẽ nói nhẹ...đó cũng là một trong những biểu hiện tối thiểu của sự tử tế.

[...] Thật ra, làm người tử tế khó lắm không? Nói dễ, không dễ nhưng khó, cũng không hề là khó. Không cần phải cố gắng làm những điều vượt quá khả năng của bản thân, nếu đó là điều trước giờ ở nhà cha mẹ bạn chưa từng dạy qua cho bạn. Từ từ, trải qua đời sống, bạn sẽ tự rút kinh nghiệm, và mình nhận ra rằng, hình như càng có tuổi hơn, người ta dường như càng biết sống tử tế hơn thì phải. Cái đó gọi là “đời dạy”. Tuy nhiên, có những cái nhỏ nhỏ này không cần đợi đến lúc “đời dạy” mình cũng có thể làm được ngay. Ở trên xe biết nhường chỗ cho người già, phụ nữ mang bầu..., đi ngang đám ma biết im giọng không cười, nhìn thấy chị hàng xóm xách đồ nặng biết chạy tới xách phụ..., hay chủ động đỡ xe của một người không quen vừa té. Và những điều này cũng quan trọng không kém, khi bạn chuẩn bị comment ném đá ai đó, cân nhắc coi comment của bạn có làm hại gì cuộc sống người ta không, để thôi, bớt làm anh hùng bàn phím chỉ để cho vui. Hay những ai giữ trong lòng ý niệm hại người, ngưng lại.

Bởi vì, làm người tử tế, nó đẹp lắm. Mỗi người tánh tình tốt xấu có đủ, âu cũng là cái tính tự nhiên, nhưng ý thức làm người tử tế nó sẽ khiến cho con người mình đẹp hơn nhiều, dẫu trời chỉ cho ta cao không tới một mét rưỡi hay chẳng có được cặp mắt hai mí to tròn, sống mũi cao vút kiêu mây cô mây cậu ngôi sao Hàn Quốc. Mà chỉ cần mình thấy mình đẹp, tự nhiên mình thấy đời mình vui lên nhiều. Thì thêm được một chuyện tốt là bớt đi được một thói quen xấu mà.

(An nhiên mà sống, Lê Đỗ Quỳnh Hương, NXB Trẻ, tr. 189-191)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2.** Tác giả đã chỉ ra những biểu hiện nào của *sự tử tế* mà mỗi người có thể làm được ngay?

**Câu 3.** Theo bạn, xã hội sẽ ra sao nếu thiếu vắng những việc tử tế?

**Câu 4.** Bạn có đồng ý với nhận định: *ý thức làm người tử tế nó sẽ khiến cho con người mình đẹp hơn nhiều không?*

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ nội dung ở phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của: *Làm người tử tế*.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Cảm nhận của anh/chị về bài thơ: *Nhàn* của Nguyễn Bình Khiêm. Từ đó nhận xét về triết lý sống nhàn của nhà thơ.

-----**HẾT**-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu.  
Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

(HDC gồm 03 trang)

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0,5
	2	Những biểu hiện của sự tử tế mà mỗi người có thể làm được ngay: - Nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ mang bầu khi đi xe. - Biết trang nghiêm, im giọng, không cười đùa khi đi qua đám tang. - Phụ người hàng xóm khi thấy họ xách đồ nặng. - Đỡ xe giúp một người không quen biết khi họ té ngã. - Bạn chuẩn bị comment ném đá ai đó, cân nhắc coi comment của bạn có làm hại gì cuộc sống người ta không. - Hay những ai giữ trong lòng ý niệm hại người, ngưng lại. <i>Hướng dẫn chấm: HS trả lời 4 trên 6 ý cho điểm tuyệt đối. Trả lời 3 ý được 0.25 điểm.</i>	0,5
	3	Nếu thiếu vắng những việc tử tế thì sự lừa lọc, dối trá, nghi kỵ... sẽ hoành hành. Xã hội sẽ chìm trong sự vô cảm, tội ác, sự bất ổn.	
	4	- Khẳng định đồng tình/không đồng tình/ đồng tình một phần. - Trình bày ngắn gọn nguyên nhân, rút ra ý nghĩa thông điệp/ bài học nhận thức và hành động. Gợi ý: Đồng tình. Vì: - Cá nhân: + Nghĩ và làm việc tử tế, lương tâm mình sẽ nhẹ nhàng, thanh thản và cảm thấy tươi đẹp hơn. Bởi lẽ bàn tay tặng hoa hồng sẽ còn vương mãi hương thơm. + Hướng về sự tử tế tức là hướng về những giá trị nhân văn cao cả, hoàn thiện bản thân trở thành người có nhân cách - Xã hội: Được xã hội tôn trọng mọi người tin yêu. - Bài học nhận thức và hành động: Sự tử tế là vô cùng cần thiết, biết thanh lọc đời sống tâm hồn, sống hướng thiện, sống bằng tình cảm chân thành, giàu tình yêu thương.	0,25 0,75
II	1	<b>Từ nội dung ở phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của: Làm người tử tế.</b>	2,0
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của: <i>Làm người tử tế.</i>	0,25
		c. Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ chủ đề: <b>Ý nghĩa làm người tử tế.</b> Có thể triển khai theo hướng sau:	1,0

	<p>- Giải thích: Làm người tử tế là suy nghĩ, hành động theo đúng sự chỉ dẫn của lương tâm và phù hợp với các chuẩn mực đạo đức xã hội. Sống với một tấm lòng lương thiện để mang lại những điều tốt đẹp cho cuộc đời.</p> <p>- Bàn luận:</p> <p>+ Ý nghĩa của <i>làm người tử tế</i>? Người làm những điều tốt đẹp lương tâm sẽ thanh thản, lòng người sẽ nở hoa.</p> <p>+ Làm người tử tế sẽ làm cuộc đời đẹp hơn. Bởi là người tử tế thì không bao giờ có tư tưởng, hành động hại người, hại đời... ngược lại, trong mọi cử chỉ, hành động, người tử tế đều hướng tới việc kiến tạo những điều tốt đẹp cho cuộc sống.</p> <p>+ Sự tử tế là cội nguồn của mọi điều tốt đẹp, bởi thế con người sẽ lương thiện hơn, xã hội sẽ tươi đẹp hơn nếu người người đều có ý thức làm người tử tế và trở thành người sống tử tế.</p> <p>- Đánh giá: Đồng tình/ phê phán</p> <p>- Bài học – hành động: Ý thức tầm quan trọng sống tử tế, luôn rèn luyện ý thức và thực hành những việc làm tử tế để bản thân, xã hội tốt đẹp hơn.</p>	
	<i>d. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	<i>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
<b>2</b>	<b>Cảm nhận của anh/chị về bài thơ: <i>Nhàn</i> của Nguyễn Bình Khiêm. Từ đó nhận xét về triết lý sống nhàn của nhà thơ.</b>	<b>5,0</b>
	<b>* Yêu cầu hình thức, kĩ năng:</b> Thí sinh biết cách làm bài nghị luận văn học đủ ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài; bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, không mắc lỗi đặt câu, dựng đoạn.	<b>0,25</b>
	<b>* Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</b> Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp cuộc sống và nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm qua bài thơ: <i>Nhàn</i> .	<b>0,25</b>
<b>2.1.</b>	<b>Nêu vấn đề cần nghị luận.</b> <p>- Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và vấn đề cần nghị luận.</p> <p>- Triết lý sống <i>Nhàn</i>:</p> <p>+ Nho giáo: <i>Nhàn</i> là phương châm sống, một nguyên tắc trong hành xử của tầng lớp Nho sĩ giúp giữ tròn thanh danh, khí tiết của bản thân trước thời cuộc rối ren.</p> <p>+ <i>Nhàn</i> là một nội dung lớn đồng thời là triết lý sống phổ biến của tầng lớp nho sĩ VN thế kỉ XVI.</p> <p>- Triết lý sống nhàn thể hiện rõ nét trong bài thơ của Nguyễn Bình Khiêm.</p>	<b>0,5</b>
<b>2.2</b>	Cảm nhận về bài thơ:	
<b>a</b>	<b>Nội dung</b>	<b>2,0</b>
	<b>* Cuộc sống giản dị, đạm bạc mà thanh cao:</b> <p>+ Ông giống như một lão nông sống cuộc sống tự cung tự cấp với các dụng cụ mai, cuốc, cày cấy. Phong thái ung dung an nhiên.</p>	1,0

	<p>+ Thái độ sống của Nguyễn Bình Khiêm: Kiên định lựa chọn lối sống giản dị, chan hòa với tự nhiên, thoát ra ngoài vòng ganh đua của thói tục, không bị cuốn hút bởi tiền tài, địa vị để tâm hồn được an nhiên, khoáng đạt.</p> <p>+ Những bữa ăn đạm bạc với măng trúc, giá đỗ và nếp sinh hoạt nhịp nhàng của bốn mùa xuân - hạ - thu – đông, thụ hưởng những ưu đãi của một thiên nhiên hào phóng bằng một tấm lòng hoà hợp với tự nhiên.</p> <p><b>*Nhân cách cao quý của tác giả:</b></p> <p>+ Ông chủ động tìm đến cuộc sống "nơi vắng vẻ" để rời xa nơi quan trường thị phi luôn ẩn chứa những lọc lừa, thủ đoạn.</p> <p>+ Tự cho mình là kẻ ngu dại nhưng thực chất đó là cái dại của con người có bản lĩnh.</p> <p>+ Ông quan niệm phú quý giống như một giấc chiêm bao và lên tiếng cảnh tỉnh con người hãy đủ tỉnh táo để không bị danh lợi cám dỗ. Thái độ sống dứt khoát đoạn tuyệt với công danh phú quý.</p>	1,0
<b>b</b>	<b>Nghệ thuật</b>	<b>0,75</b>
	<p>+ Sử dụng thủ pháp liệt kê: mai, cúc, cần câu</p> <p>+ Điệp từ: một; Từ láy: thơ thần</p> <p>+ Nhịp thơ 2/2/3</p> <p>+ Thủ pháp đối lập và cách nói ẩn dụ</p> <p>+ Điển cố, điển tích</p> <p>-&gt; Phong thái ung dung, sống an nhiên tự tại. Vẻ đẹp nhân cách Nguyễn Bình Khiêm.</p>	
<b>c</b>	<b>Đánh giá chung</b>	<b>0,75</b>
	<p>- Bài thơ Nhân bao quát toàn bộ triết lí, tình cảm, trí tuệ của Nguyễn Bình Khiêm.</p> <p>+ Triết lí sống nhàn của Nguyễn Bình Khiêm: Thể hiện phong thái ung dung, an nhiên tự tại, trong lựa chọn lối sống giản dị, thanh cao, trong quan niệm sống không bon chen, không màng danh lợi, coi phú quý chỉ thoáng qua tựa giấc chiêm bao.</p> <p>- Thể hiện trình độ thơ Nôm bậc thầy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thể thơ: thất ngôn bát cú đường luật</li> <li>+ Cách ngắt nhịp linh hoạt, giàu giá trị biểu cảm.</li> <li>+ Hình ảnh giản dị, gần gũi</li> <li>+ Ngôn ngữ trong sáng, sâu sắc, triết lí, nhân bản.</li> <li>+ Thủ pháp nghệ thuật điệp từ, đối, ẩn dụ được vận dụng một cách sáng tạo.</li> <li>+ Giọng điệu đa dạng, linh hoạt.</li> </ul>	
<b>d</b>	<i>d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</i>	<b>0.25</b>
<b>e</b>	<i>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</i>	<b>0.25</b>